

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
T PHỐ H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 312/2019/HS-PT

Ngày: 23-7-2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN T PHỐ H**

***T phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Hà

*Các Thẩm phán:* Bà Huỳnh Thị Việt Tiên

Bà Phạm Uyên Thy

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Oanh

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân T phố H tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn T T2- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân T phố H xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 186/2019/TLPT-HS ngày 07/5/2019 đối với bị cáo Đinh Tấn T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2019/HS-ST ngày 22/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Hm, T phố H.

***Bị cáo có kháng cáo:***

**□inh T□n T**; giới tính: nam; sinh năm: 1979 t□i T phố H; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 36/5 □p 2, xã Xuân Th□i S, huy□n Hm, T ph□ H; chỗ ở: 77/3Đ ấp 6, xã Xuân Th□i S, huy□n Hm, T phố H; nghề nghiệp: thú y; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Đinh Văn T và bà Nguyễn Thị G (chết); hoàn cảnh gia đình: có vợ và 02 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2008; tiền án; tiền sự: không;

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Người bào chữa:

Ông Thái Văn C – Luật sư Công ty Luật TNHH MTV Hãng luật Nguyên G thuộc Đoàn luật sư T phố H bào chữa cho bị cáo (có mặt).

Những người tham gia tố tụng khác:

Bị hại:

Ông Đinh Tấn T. Sinh năm: 1976

Trú tại: 10 Tân Hiệp 46, ấp Tân Thới 2, xã T, huyện Hm, T phố H (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Đinh Văn T. Sinh năm: 1939

Trú tại: 77/3Đ ấp 6, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hm, T phố H (có mặt).

2. Ông Đinh Tấn H. Sinh năm: 1977

Trú tại: 36/5 ấp 2, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hm, T phố H (vắng mặt).

Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Phương T. Sinh năm: 1965

Trú tại: 38/2 ấp 6, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hm, T phố H (vắng mặt).

2. Ông Huỳnh Văn L. Sinh năm: 1955

Trú tại: 77/3 ấp 6, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hm, T phố H (vắng mặt).

3. Ông Lý Diệp T. Sinh năm: 1969

Trú tại: 6/3 khu phố 6, thị trấn Hm, huyện Hm, T phố H (vắng mặt).

4. Ông Nguyễn Minh L. Sinh năm: 1959

Trú tại: 125/7 ấp Tân Thới 2, xã Tân Hiệp, huyện Hm, T phố H (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Đinh Văn T1 và con trai Đinh Tấn T cùng sinh sống tại thửa đất số 482, tờ bản đồ số 3 tọa lạc tại địa chỉ 77/3Đ ấp 6, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hm. Trên thửa đất còn có khu thổ mộ dòng họ Đinh và họ Nguyễn được xây hàng rào riêng biệt, cổng vào khu mộ có khóa. Phần đất trên đang phát sinh tranh chấp giữa ông Đinh Văn T1, Đinh Tấn T và Đinh T4 T, Đinh T4 H (con trai ông T1, Lý Diệp T4, Nguyễn Minh L (con rể ông T1).

Khoảng 08 giờ 30 phút 04/02/2015, T2đem theo 01 cây cuốc cùng H, T4 và L đến phá khóa cổng để vào khu mộ. Lúc này T và ông T1 đang đi ăn sáng thì được ông Nguyễn T Phương gọi điện báo heo rừng do ông T1 và T nuôi bị xổng chuồng ra ngoài nên cả hai về nhà. Tại đây, ông T1 và T cho rằng T2phá chuồng heo nên hai bên xảy ra mâu thuẫn dẫn đến đánh nhau gây thương tích tại trước khu thổ mộ. Ông T1, T2và T được người dân can ngăn và đưa tới bệnh viện Hm điều trị.

Thu giữ tại hiện trường vụ án: 01 cây cuốc, 01 khúc cây tầm vông, 01 vỏ bao kiếm và 01 mắt kiếm.

Bệnh viện Hm xác nhận thương tích của các đương sự khi nhập viện như sau:

- Đinh Tấn Thuận: vết thương đầu trái 6 x 1cm; vết thương trán trái 8 x 1cm; vết thương thái dương trái 4 x 1,5cm; vết thương mặt trái 5 x 1cm, xây xát mũi; vết thương chân trái 6 x 1cm; vết thương khuỷu tay trái 2 x 1cm.

- Đinh Tấn T: vết thương nông vùng thái dương phải 0,5cm.

- Đinh Văn T1: xây xát má 2 bên, sưng nề; xây xát mu bàn tay trái.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 145/TgT.15 ngày 25/02/2015

kết luận:

- Tỷ lệ tổn thương đối với Đinh Tấn T2 là 33%. Lực tác động gây ra vết thương không mạnh. Cả cây cước và cây kiếm tự chế đều có thể gây ra vết thương trên.

- Tỷ lệ tổn thương đối với Đinh Văn T1 là 2%. Vết thương tại bàn tay do vật tày có cạnh sắc gây ra.

- Tỷ lệ tổn thương đối với Đinh Tấn T là 01%, thương tích do vật tày có cạnh sắc gây ra.

Quá trình điều tra, Thuận, H, T4 và L xác định ông T1 cầm cây tầm vong đuổi đánh H, riêng T dùng cây kiếm chém nhiều nhất vào người T2 gây ra thương tích như trên.

Đinh Tấn T khai nhận khi ông T1 hỏi T2 tại sao đập phá chuồng heo thì T2 cầm cây cước đánh vào đầu làm bể chiếc nón bảo hiểm ông T1 đang đội, H cũng dùng cây tầm vong đánh khiến ông T1 té xỉu nên T vào can ngăn. T giằng co cây cước từ tay T2 thì bị H cầm cây tầm vong đánh vào người sau đó được người dân can ngăn.

Ông Đinh Văn T1 khai nhận: Thấy chuồng heo bị đập phá nên có nói T2 thì bị T2 dùng cước đánh vào đầu té xỉu, sự việc sau đó thế nào ông không biết.

Ông Nguyễn Phương T khai khi đang phun thuốc sâu ở ruộng thì thấy T và T2 đánh nhau ở cách tường trước cửa thổ mộ, cả hai cùng giằng co một cây kiếm, người T2 chảy nhiều máu nên ông T vào can ngăn và vứt cây kiếm ra (không thu giữ được). Lúc này, ông T thấy ông T1 nằm dưới đất phía trước khu mộ.

Ông Huỳnh Văn Lang khai khi đang tưới nước tại ruộng dưa giáp ranh với khuôn viên thổ mộ thì thấy ông T1 đánh người loạng choạng nên tới công ông T1 vào nhà, các con ông T1 đang đuổi đánh nhau trước khu mộ. Sau đó H đi ngang qua dùng tay đánh vào mặt làm ông T1 té ngã rồi bỏ đi.

Tại bản án sơ thẩm số 15/2016/HSST ngày 19/01/2016 của Tòa án nhân dân huyện Hm tuyên bố bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự với mức hình phạt 6 năm tù.

Ngày 21/01/2016 Đinh Tấn T2 kháng cáo đề nghị tăng hình phạt, Đinh Tấn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại bản án hình sự phúc thẩm số 273/2016/HSPT ngày 13/5/2016 của Tòa án nhân dân T phố H hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 31/18/TgT ngày 27/3/2018 kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 21%.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 40/2019/HS-ST ngày 22/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Hm đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Đinh Tấn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, e khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo: Đinh Tấn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 05/4/2019, bị cáo kháng cáo toàn bộ bản án.

Tại phiên tòa phúc thẩm Đinh Tấn T khai nhận do thấy T2 đánh ông T1 là cha bị cáo bằng cây cuốc nên đã giằng co đánh lại T2 bằng chính cây cuốc do T2 đem theo. Bị cáo thừa nhận chỉ có bị cáo và T2 xô xát với nhau nên thương tích của T2 do bị cáo gây ra. Tuy nhiên bị cáo sử dụng cây cuốc, chứ không sử dụng kiếm như cấp sơ thẩm đã xác định. Đề nghị, Hội đồng xét xử xem xét để bị cáo có cơ hội tiếp tục chăm sóc cha già, con nhỏ

Ông Đinh Văn T1 khai nhận: Do phát sinh mâu thuẫn từ việc các con đòi phân chia tài sản của vợ chồng ông do vợ ông đã chết nên ông nhiều lần bị Thuận, H đánh phải về ở với Đinh Tấn T tại thửa đất có khu mộ của dòng họ. Ngày 04/02/2015, T2 và H viện lý do đến thổ mộ làm cỏ nH thực chất là kiểm cỏ đến nhà ông để lấy giấy tờ nhà đất vì khu mộ được đổ bê tông, lát gạch hoàn toàn không có cỏ. Tại đây, T2 và H gây sự phá chuồng heo và đánh ông té xỉu nên T đánh lại để tự vệ. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo vì hiện nay ông tuổi cao sức yếu không có người chăm sóc ngoài bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa phúc thẩm nêu quan điểm kết luận cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” là đúng người đúng tội. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không có tình tiết mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo nêu ý kiến: Bị cáo có hành vi giằng co cây cuốc dẫn tới gây thương tích cho Đinh Tấn T2 nH xuất phát từ việc thấy T2 dùng cuốc đánh vào đầu cha mình là ông Đinh Tấn T1 nên thuộc trường hợp gây thương tích cho T2 trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh. Tuy nhiên, thương tích của T2 chỉ 21% nên theo quy định tại Điều 135 Bộ luật Hình sự thì hành vi của T chưa đủ dấu hiệu cấu T tội phạm. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, đánh giá một cách khách quan toàn bộ nguyên nhân dẫn đến sự việc gây thương tích để tuyên bố bị cáo Đinh Tấn T không phạm tội. Đồng thời khởi tố tại Tòa đối với Đinh Tấn T2 và Đinh Tấn H có hành vi cố ý gây thương tích 2% đối với ông Đinh Văn T1.

Ngoài ra, quá trình điều tra không đảm bảo khách quan, có vi phạm nghiêm trọng trong quá trình thu giữ vật chứng là vỏ kiếm và cây kiếm, cụ thể: Sau khi nhận được tin báo, Công an xã xuống hiện trường xác minh vào lúc 08 giờ 30 phút ngày 04/02/2015 đã thu giữ 01 cây cuốc và 01 cây tầm vông nH tại Biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu lúc 15 giờ 04 phút ngày 04/02/2015 lại ghi nhận Đinh Tấn T giao nộp 01 cây tầm vông và 01 cây cuốc. Đồng thời, biên

bản khám nghiệm hiện trường lúc 10 giờ ngày 04/02/2015 lại ghi nhận ngoài cây cuốc và cây tầm vông, thu giữ thêm 01 vỏ bao kiếm là có dấu hiệu tạo dụng chứng cứ, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo trong hạn luật định nên hợp lệ. Tại phiên tòa bị cáo thay đổi kháng cáo, thừa nhận đã gây thương tích cho Đinh Tấn T2nH đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về nguyên nhân, bối cảnh phạm tội để cho bị cáo cơ hội tiếp tục chăm sóc cha. Xét việc thay đổi kháng cáo của bị cáo là phù hợp quy định tại Điều 342 Bộ luật Tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét lời khai của bị cáo có đủ cơ sở xác định mặc dù giữa bị cáo và bị hại khai mâu thuẫn về hung khí gây án tuy nhiên cả hai đều xác định chỉ có bị cáo tham gia đánh bị hại, cả hai cùng giằng co cây cuốc dẫn đến Đinh Tấn T2 bị thương tích 21% là phù hợp kết luận giám định về cơ chế hình T thương tích đối với Đinh Tấn Thuận, cụ thể *“Cây cuốc như quý cơ quan cung cấp có thể tạo ra được các thương tích trên”*. Xét về hung khí gây án, bị hại có nhiều lời khai mâu thuẫn (khi nhập viện khai thương tích do bị dao chém, quá trình điều tra và tại các phiên tòa lúc khai bị đánh bằng cuốc, có khi khai bị đánh bằng kiếm). Đối với lời khai của người làm chứng xác định nơi vứt bỏ cây kiếm tại hiện trường vụ án tuy nhiên ngay sau khi nhận được tin báo, vào lúc 08 giờ 40 ngày 04/02/2015, công an xã đã có mặt xác minh và kiểm tra hiện trường nH không thu giữ vật chứng là cây kiếm như lời khai người làm chứng. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận lời khai của bị cáo về việc sử dụng cuốc gây thương tích cho bị hại.

Bị cáo và luật sư bào chữa cho rằng thương tích trên do giằng co xô xát gây ra, bị cáo không cố ý là không có căn cứ bởi lẽ theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 145.B/TGT.15 ngày 30/7/2015 của Trung tâm pháp y Sở y tế T phố H xác định *“Các thương tích ở đầu và mặt trái nhiều khả năng do hung khí tác động trực tiếp tạo ra không phải do va quệt trong lúc giằng co gây ra”*. Xét về bối cảnh phạm tội, mặc dù hành vi của bị cáo xuất phát từ việc chứng kiến bị hại đánh vào đầu cha mình là ông T1, tuy nhiên qua giám định thì không để lại thương tích, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cũng xác nhận giữa bị hại và bị cáo không có mâu thuẫn nên luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng bị cáo phạm tội trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh là không có căn cứ chấp nhận. Như vậy, có đủ cơ sở xác định Đinh Tấn T có hành vi dùng cuốc đánh gây thương tích cho Đinh Tấn Thuận. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo phạm tội *“Cố ý gây thương tích”* theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm là xét xử đúng người, đúng tội.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cân nhắc nguyên nhân xảy ra sự việc có lỗi từ phía bị hại cụ thể, thừa đất là địa điểm gây án do vợ ông T1 đứng tên sử dụng, có nguồn gốc do nhận chuyển nhượng, vợ ông T1 đã mất và đang do ông T1 trực tiếp quản lý nH phía bị hại tự ý phá khóa cổng vào khu mộ. Quá trình điều tra, người làm chứng ông Nguyễn Phương T khai thấy ông T1 nằm giữa ruộng cách khu thổ mộ 20m nên vào can ngăn; ông Huỳnh Văn Lang khai thấy ông T1 té qua, té lại cách nhà số 77/3Đ khoảng 40m, các con ông T1 đang đánh và giằng co 1 vật không rõ vật gì nên đã cõng ông T1 vào nhà ngồi nghỉ được một lúc thì H đi ra tát vào mặt ông T1 khiến ông té xuống đất. Ông T1 xác định bị H đánh bằng cây tầm vông, T2 đánh bằng cây cuốc, kết quả kiểm tra thương tích tại bệnh viện Hm xác định có vết thương sưng tại mặt và 02 vết thương tại mu bàn tay do vật sắc gây ra tỉ lệ 2%. Do đó, lời khai của ông T1 về việc mình bị đánh là có căn cứ. Xét bị cáo phạm tội trong trạng thái tinh thần bị kích động do hành vi có lỗi của bị hại khi ông T1 và bị cáo đều bị tấn công và có thương tích. Tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo T khẩn, trước phiên tòa phúc thẩm đã nộp tiền khắc phục thiệt hại theo yêu cầu của bị hại (Theo biên lai thu tiền số AA/2019/0024525 ngày 22/7/2019 của Cục thi hành án dân sự T phố H) thể hiện ăn năn hối cải. Mặt khác sự việc phát sinh do mâu thuẫn trong nội bộ gia đình, giữa bị cáo, bị hại và những người liên quan đều có quan hệ ruột thịt. Bị cáo đang là người trực tiếp chăm sóc ông Đình Văn T1 là cha ruột của bị cáo và bị hại, hiện nay đã 80 tuổi và mắc nhiều chứng bệnh nên cấp phúc thẩm xét không cần bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo với thời gian thử thách nhất định cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo.

*Vì các lẽ trên;*

### QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Đình Tấn T**. Sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo **Đình Tấn T** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, p, e khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt: **Đình Tấn T** 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nH cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú là Ủy ban nhân dân xã Xuân Thới Sơn, huyện Hm, T phố H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo).

**Nơi nhận:**

- TAND Tối Cao; (1)
- TAND Cấp Cao tại Tp. H (1)
- VKSND Tp.H; (3)
- VKSND H. Hm; (1)
- Chi cục THA H. Hm; (1)
- TAND H. Hm; (2)
- Công an H. Hm; (1)
- Phòng PC 53 - CA Tp. H; (1)
- Bị cáo; (1)
- Người tham gia tố tụng; (4)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ. (22) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Hà**

